

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG  
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 28-6-2024

V/v Ly hôn

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Duy Phi

Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Luyện, bà Lê Thị Sửu.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Phan Thị Thùy Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 134/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2024 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2024/QĐXX-ST ngày 09 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2024/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh 1985. Có mặt.

Địa chỉ: Xóm F, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1979. Vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm D, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời và tại phiên tòa khai nguyên đơn Chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị H kết hôn anh Nguyễn Văn V với nhau ngày 11/01/2006, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng chị H sống hạnh phúc bên nhau được một thời gian ngắn thì nảy sinh mâu thuẫn và sống ly thân từ cuối năm 2006 cho đến nay. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn trong cuộc

sống vợ chồng chị H là do tính cách 02 (hai) người không hợp nhau, cuộc sống chung vợ chồng rất nặng nề, vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau. Do tình cảm vợ chồng không còn nên chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị H được ly hôn với anh V.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn V không có con chung.

Về tài sản: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Văn V vắng mặt dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ.

Tại biên bản ghi lời khai người làm chứng ông Nguyễn Văn V1 (Ông V1 là cha đẻ của bị đơn anh Nguyễn Văn V) trình bày: Con trai ông là anh Nguyễn Văn V kết hôn với Chị Nguyễn Thị H vào năm 2006 có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng anh V và chị H về sống với nhau tại xóm F, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; cuộc sống vợ chồng anh V, chị H hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, dù đã được 02 gia đình hòa giải, khuyên bảo nhưng không thể đoàn tụ và đã sống ly thân. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn trong cuộc sống chị H, anh V như thế nào ông V1 không biết. Trong thời gian ly thân chị H bỏ về sống với cha mẹ đẻ còn anh V vẫn sống tại xóm F, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng đầy đủ cho anh V và ông V1 là người nhận thay, sau khi nhận các văn bản tố tụng đã giao lại cho anh V nhưng anh V không thể có mặt để giải quyết vụ án vì bận công việc. Về con chung: Vợ chồng anh V và chị H không có con chung.

Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An thấy rằng: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1990 có đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay tại Xóm F, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An. Anh Nguyễn Văn V có vợ là Chị Nguyễn Thị H.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Qua xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa cho thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có căn cứ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ “Ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự và thẩm quyền giải quyết là của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại thời điểm khởi kiện, bị đơn là anh Nguyễn Văn V cư trú tại Xóm F, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An theo quy định tại khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Văn V vắng mặt không có lý do dù đã được Tòa án triệu tập, tổng đạt hợp lệ. Vì vậy, việc giải quyết vụ án, xét xử vụ án vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại Điều 207 và Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

Xét đề nghị của nguyên đơn Chị Nguyễn Thị H về việc ly hôn, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn V kết hôn với nhau ngày 11/01/2006 do hai bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân hợp lệ theo quy định của pháp luật, cuộc sống vợ chồng chỉ hạnh phúc bên nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn là do tính cách hai người không hợp nhau, cuộc sống vợ chồng rất nặng nề, thường xuyên xảy ra cãi vã không tôn trọng nhau, chị H và anh V đã sống ly thân và từ đó mỗi người tự lo cho cuộc sống riêng của mình, giữa chị H và anh V không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau nên chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh V.

Xét tình cảm giữa Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn V thực sự không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Chị Nguyễn Thị H là phù hợp với các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn V không có con chung.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 35, 39, 227, 228 và Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

### **Tuyên xử:**

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Chị Nguyễn Thị H.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn V được ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn V không có con chung.

Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

Án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. (Chị H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo BL số 0009339 ngày 27/12/2023 tại Chi cục THANDS huyện Đ).

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên toàn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND Đô Lương;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- UBND xã Thượng Sơn, huyện Đô Lương;
- Lưu HS.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Đặng Duy Phi**